

**TÒA ÁN QUÂN SỰ
KHU VỰC QUÂN KHU 9**

Bản án số: 12/2022/HS-ST
Ngày 29-9-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN KHU 9**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: 2// Nguyễn Văn Vũ.

Các Hội thẩm quân nhân:

2// Nguyễn Trọng Ân;

1// Hoàng Thanh Lâm.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: 1// Nguyễn Thị Kim Phụng,
Thư ký Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 9.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực 91 tham gia phiên tòa: 1//
Nguyễn Thanh Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại Phòng xử án Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 9, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh ngày 03 tháng 3 năm 1988, tại Hà Tĩnh; nơi cư trú: HĐ 421, HĐ 42, BTLVCSB4; cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: 2/ (QNCN), Bếp trưởng, HĐ 421, HĐ 42, BTLVCSB4 HĐ 421, HĐ 42, BTLVCSB4; trình độ văn hoá: Lớp 12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân K và bà Dương Thị X; có vợ là Trần Thị T và 01 con (sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không có án tích, không bị xử phạt hành chính và xử lý kỷ luật lần nào; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Nguyễn Quốc C, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1985, tại Cà Mau; nơi cư trú: ấp Xóm LN, xã V, huyện NC, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: kỹ thuật tôm giống (bị tai nạn giao thông chết ngày 02/6/2021)

- Đại diện bị hại: Đỗ Tuyết C, sinh ngày 26 tháng 6 năm 1990 (là vợ của bị hại Nguyễn Quốc C); nghề nghiệp: nội trợ; nơi cư trú: ấp Xóm LN, xã HV, huyện NC, tỉnh Cà Mau; có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Trần Thị T; sinh năm 1989; nơi cư trú: Hẻm 93, đường NTMK, phường PH, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa

- Những người làm chứng:

1. Võ Thành T1; vắng mặt.
2. Đỗ Ngọc N; vắng mặt.
3. Võ Thị Mỹ C; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 23/5/2021, quân nhân Phạm Văn T (có Giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS: 65B1-718.21 lưu thông theo hướng từ HĐ 421, HĐ 42, BTLVCSB4 (đơn vị) đi đến ngã tư vòng xoay thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau. Khi đi đến khu vực trên cầu Kênh Xáng, T cho xe lấn sang làn đường bên trái để vượt xe ô tô Innova BKS: 69A-081.24 đang lưu thông phía trước cùng chiều, khi đang vượt xe ô tô thì T phát hiện có một xe mô tô BKS: 69M1-004.01 do Nguyễn Quốc C điều khiển theo hướng ngược lại và xảy ra va chạm. Sau khi va chạm, hai xe mô tô bị ngã nghiêng, C ngã trượt theo xe, cày trên mặt đường và T bị ngã ra đường.

Hậu quả: quân nhân T bị thương ở hai chân và anh Nguyễn Quốc C bị chấn thương sọ não được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố Hồ Chí Minh để điều trị, đến ngày 02/6/2021 thì tử vong. Hai xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận: vào khoảng 19 giờ 15 phút ngày 23/5/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS: 65B1-718.21 đi từ đơn vị đến vòng xoay thị trấn Nam Căn, khi đi đến khu vực trên cầu Kênh Xáng, bị cáo nhìn phía trước có một xe ô tô Innova 07 chỗ BKS: 69A-081.24 đang lưu thông cùng chiều, không có xe chạy ngược chiều và xe ô tô cũng không bật đèn xin vượt xe khác, cho nên bị cáo bật đèn xi nhan bên trái và điều khiển xe mô tô sang làn đường bên trái để vượt xe ô tô Innova, thì bất ngờ có một xe mô tô do anh Nguyễn Quốc C điều khiển theo hướng ngược lại, ngay lập tức bị cáo điều khiển xe mô tô sang phải (làn đường dành cho xe bị cáo) để tránh nhưng không kịp, nên xe mô tô của bị cáo va chạm vào xe của anh C gây ra tai nạn làm anh C tử vong. Bị cáo tác động gia đình và đã thỏa thuận bồi thường xong cho đại diện của bị hại tổng số tiền 282.000.000 đồng

Đại diện của bị hại Đỗ Tuyết C và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trần Thị T có lời khai tại Cơ quan điều tra: sau khi tai nạn xảy ra, Đỗ Tuyết C và vợ của Phạm Văn T (Trần Thị T) đã thỏa thuận bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình tôi xong trong vụ tai nạn giao thông với tổng số tiền là 282.000.000 (*hai trăm tám mươi hai triệu*) đồng. Trong đó: tiền viện phí điều trị tại Bệnh viện là 30.000.000 đồng; tiền mai táng 32.000.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất tinh thần và cấp dưỡng nuôi con 220.000.000 đồng. Hiện nay, C đã nhận đủ số tiền trên và yêu cầu xin miễn trách nhiệm hình sự đối với T. Ngoài ra, tôi không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm (BL: 217-220).

Những người làm chứng Võ Thành T1 và Đỗ Ngọc N khai tại Cơ quan điều tra: vào khoảng hơn 19 giờ ngày 23/5/2021, Võ Thành T1 điều khiển xe ô tô 07 chỗ BKS: 69A-081.24 chở người bạn (Đỗ Ngọc N) đi theo hướng từ Cảng Năm Căn về hướng ngã tư vòng xoay thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau. Khi xe ô tô đến gần giữa cầu Kênh Xáng, T1 thấy có một người đàn ông điều khiển xe mô tô theo hướng ngược lại (sau này mới biết là anh Nguyễn Quốc C) vừa qua khỏi tầm nhìn của T1, thì nghe tiếng va chạm và T1 nhìn qua gương chiếu hậu bên trái thấy có hai xe mô tô ở phía sau va chạm với nhau. Nam nghe T1 nói và bảo T1 dừng xe lại cho Nam xuống xem, T1 nói là xe đang lưu thông trên cầu nên không dừng lại được và T1 tiếp tục điều khiển xe ô tô đi xuống dốc cầu gần Ủy ban nhân dân thị trấn Năm Căn, rồi T1 dừng xe lại cho N xuống xe và quay lại xem vụ tai nạn, còn T1 chạy xe ô tô về nhà. Sau đó, dùng phương tiện xe mô tô đi lại hiện trường vụ tai nạn để xem, khi đến hiện trường thì người dân đã đưa 02 người đi cấp cứu, hai xe mô tô vẫn nằm tại hiện trường như lúc T1 thấy và T1 đã trích xuất camera hành trình xe ô tô của T1 bàn giao cho cơ quan Công an (BL: 162-163).

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Công an huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau lập hồi 20 giờ 20 phút ngày 23/5/2021, xác định: hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra trên cầu Kênh Xáng đoạn giữa trụ đèn đường thứ 4 đến thứ 6 tính theo hướng ngã tư vòng xoay về khóm Hàng Vĩnh. Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: chọn trụ đèn đường số 5 làm điểm mốc, mép đường (cầu) bên phải theo hướng đi từ ngã tư vòng xoay thị trấn Năm Căn về hướng khóm Hàng Vĩnh làm chuẩn để tiến hành khám nghiệm.

Tại hiện trường phát hiện xe mô tô BKS: 65B1-718.21 ngã nghiêng bên phải nằm tại hiện trường, đầu xe quay về hướng Đông Bắc, đuôi xe quay về hướng Tây Nam được ký hiệu số (1). Tại vị trí số (1) trực sau cách 3,68 m về hướng Nam, cách 7,46 m về hướng Đông Bắc là trụ đèn đường số 5; trực trước cách 4,45 m về hướng Nam. Cách 6,48 m về hướng Đông Bắc là trụ đèn đường số 5, cách 1,30 m về hướng Tây Nam phát hiện vết cày thứ I được ký hiệu số (2). Tại vị trí số (2) gồm có hai vết cày ký hiệu là 2A với 2B là 0,65 m. Đuôi vết cày 2B cách 3,80 m về hướng Nam, cách 0,40 m về hướng Tây Nam là trực sau xe mô tô 65B1-718.21; đầu vết cày 2B cách 3,66 m về hướng Nam. Vết cày 2A bị đứt quãng có chiều dài 6,10 m, đuôi vết cày cách 3,15 m về hướng Nam; đầu vết cày cách 3,25 m về hướng Nam, cách 1,42 m về hướng Đông Bắc phát hiện miếng kim loại màu đen có kích thước là (0,09 x 0,03) m được ký hiệu số (3). Tại vị trí số (3) đuôi miếng kim loại cách 3,38 m về hướng Nam; đầu miếng kim loại cách 3,30 m về hướng Nam, cách 2,80 m về hướng Đông Nam phát hiện vết cày thứ II bị đứt quãng có chiều dài 8,58 m được ký hiệu số (4). Tại vị trí số (4) đầu vết cày cách 2,52 m về hướng Nam, đuôi vết cày cách 1,38 m về hướng Nam, cách 0,60 m về hướng Tây Bắc là trực trước xe mô tô 69M1-004.01 ngã nghiêng bên phải, đầu xe quay về hướng Tây Nam, đuôi xe quay về hướng Đông

Bắc được kí hiệu số (5). Tại vị trí số (5) trực trước cách 1,43 m về hướng Nam. Tại vị trí số (6) cách 1,70 m về hướng Nam (BL: 46-47).

- Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Công an huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau lập hồi 08 giờ 45 phút ngày 25/5/2021, ghi nhận:

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI loại HAYATE BKS: 65B1-718.21: nắp ốp nhựa trên xe bị trầy, xước, có kích thước (3 x 3) centimet (cm), phanh tay bên phải người điều khiển bị trầy, xước, có kích thước (1,5 x 1) cm, tay nắm bên phải của người điều khiển bị trầy, xước, có kích thước (3 x 3) cm, cánh yếm bên trái người điều khiển bị trầy, xước, có kích thước (21 x 6) cm, nắp ốc máy bị bể, có kích thước (10 x 8) cm...(BL: 85-86).

+ Đối với xe mô tô BKS: 69M1-004.01: giảm xóc trước bên phải bị cong, trầy, xước, có kích thước (12 x 3) cm, nắp ốp nhựa trên đầu đèn bị trầy, xước, có kích thước (37 x 3) cm, đèn chiếu sáng pha trước bị trầy, xước, có kích thước (25 x 5) cm, cãm xe bị gãy 5 (năm) cái, ốp bên phải người điều khiển bị rơi ra, cánh yếm bị bể, có kích thước (50 x 21) cm... (BL: 113-114).

- Tại phiếu đo chỉ số nồng độ cồn và kết quả xét nghiệm của Bệnh viện đa khoa huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau lập hồi 20 giờ 22 phút ngày 23/5/2022, ghi nhận: kết quả đo nồng độ cồn đối với Nguyễn Quốc C là 0.425 miligam/1 lít khí thở (BL: 223).

- Kết luận giám định pháp y về tử thi số 32/TT-21 ngày 18/6/2021, của Trung Tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận: nguyên nhân tử vong của Nguyễn Quốc C là chấn thương sọ não nặng (BL: 23-26).

- Kết luận giám định số 4518/KL-KHHS ngày 17/8/2022, của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

+ Vùng va chạm đầu tiên giữa xe mô tô BKS: 65B1-718.21 và xe mô tô BKS: 69M1-004.01 chiếu xuống mặt đường thuộc phần đường bên trái cầu Kênh Xáng theo hướng từ xã Hàng Vịnh đi ngã tư thị trấn Năm Căn.

+ Khi xảy ra tai nạn giao thông, xe mô tô BKS: 65B1-718.21 chuyển động trên cầu Kênh Xáng hướng từ xã Hàng Vịnh đi ngã tư thị trấn Năm Căn, xe mô tô BKS: 69M1-004.01 chuyển động theo hướng ngược lại (BL: 315).

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKSQSKV91 ngày 05/9/2022, Viện Kiểm sát quân sự Khu vực 91 truy tố Phạm Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với Phạm Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên

đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm.

Về bồi thường thiệt hại, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận gia đình bị cáo và đại diện của bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong với tổng số tiền 282.000.000 đồng.

Về vật chứng: ghi nhận Cơ quan điều tra hình sự Khu vực 2 các Tổ chức sự nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng ra các Quyết định xử lý vật chứng số 117/QĐ-XLVC và số 118/QĐ-XLVC ngày 18 tháng 4 năm 2022, đã trả lại chiếc xe mô tô BKS: 65B1-718.21; các giấy tờ có liên quan cho bị cáo Phạm Văn T và xe mô tô BKS: 69M1-004.01, các giấy tờ có liên quan cho đại diện của bị hại là Đỗ Tuyết C, quản lý và sử dụng theo quy định pháp luật.

Bị cáo đồng ý với nội dung luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng. Không có ý kiến tranh luận gì khác, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi điều khiển xe mô tô của mình khi vượt xe do thiếu quan sát, không bảo đảm an toàn và gây tai nạn và vi phạm pháp luật. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra hình sự Khu vực 2 các Tổ chức sự nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng và Điều tra viên; Viện kiểm sát quân sự Khu vực 91 và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, có cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ, theo đó: vào khoảng 19 giờ 15 phút ngày 23/5/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 65B1-718.21 đi từ đơn vị đến thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau. Khi điều khiển xe mô tô đến khu vực trên cầu Kênh Xáng, do chủ quan, thiếu chú ý quan sát, vượt xe không đúng quy định nên đã gây ra tai nạn làm chết anh Nguyễn Quốc C, hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật Giao

thông đường bộ. Trong vụ án này lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi của mình gây ra.

Từ những phân tích, đánh giá trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát quân sự Khu vực 91 truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra là nghiêm trọng, hành vi đó không những đã gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra để có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã chủ động xin lỗi và tự nguyện bồi thường xong cho đại diện của bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nên Hội đồng xét xử xét thấy, đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo. Đối chiếu theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo được áp dụng chế định này và giao bị cáo cho đơn vị nơi bị cáo công tác giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách để sửa chữa lỗi lầm mà không cần phải bắt đi chấp hành hình phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Đề nghị của Kiểm sát viên về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[4] Đối với yêu cầu xin miễn trách nhiệm hình sự của đại diện bị hại, căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử xét thấy: việc miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo trong vụ án này là chưa đủ sức răn đe, cải tạo, giáo dục để bị cáo trở thành công dân tốt. Do đó, yêu cầu của đại diện bị hại không chấp nhận. Tuy nhiên, đây cũng là tình tiết để Hội đồng xét xử cân nhắc khi lượng hình.

[5] Về bồi thường thiệt hại: đại diện của bị hại và đại diện gia đình của bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong với tổng số tiền là 282.000.000 (*hai trăm tám mươi hai triệu*) đồng theo biên bản ngày 14/6/2021. Xét thấy, sự thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về vật chứng: là chiếc xe mô tô BKS: 65B1-718.21 và xe mô tô BKS: 69M1-004.01 trước khi xét xử Cơ quan điều tra hình sự Khu vực 2 các Tổ chức sự nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng đã xử lý theo pháp luật. Đề nghị của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng là có căn cứ chấp nhận.

[7] Về án phí: căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn T 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29 tháng 9 năm 2022). Giao bị cáo cho HĐ 42, BTLVCSB4 giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trường hợp bị cáo thay đổi nơi công tác thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong giữa gia đình bị cáo với đại diện của bị hại với tổng số tiền là 282.000.000 (hai trăm tám mươi hai triệu) đồng.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29 tháng 9 năm 2022) đối với bị cáo và trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản

án đối với đại diện của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án quân sự Quân khu 9./.

Nơi nhận:

- TAQSQK9;
- VKSQSKV91; VKSQSQK9;
- Cơ quan ĐTHSKV2 các TCSNBQP;
- Phòng THAQK9;
- Cơ quan THAHSQK9;
- HĐ 42 - BTLVCSB4;
- Bị cáo Phạm Văn T;
- ĐDBH Đỗ Tuyết C;
- NCQLNVLQ Trần Thị T;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

2// Nguyễn Văn Vũ